

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi năm 2024 (lần 3)

**GIÁM ĐỐC BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Thông tư số 70/2024/TT-BTC ngày 01/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các tài khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế toán theo hồ sơ điều chỉnh dự toán thu, chi năm 2024 (lần 3).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt dự toán điều chỉnh thu, chi của Ban quản lý dự án Đầu tư các Công trình Giao thông năm 2024 (lần 3) như sau:

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	
1	2	3 = 4+5	4	5	6
A	DỰ TOÁN THU	18.378.021.179	18.378.021.179	0	
I	Tổng số thu:	18.378.021.179	18.378.021.179	0	
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	987.383.179	987.383.179	0	
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	17.390.638.000	17.390.638.000	0	
3	Dự án bổ sung trong năm (nếu có)	0	0	0	
4	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị (nếu có)	0	0	0	
5	Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có)	0	0	0	
II	Nguồn thu chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng	3.102.981.427	3.102.981.427	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	
1	2	3 = 4+5	4	5	6
III	Nguồn thu sử dụng trong năm (III)=(I)-(II)	15.275.039.752	15.275.039.752	0	
1	Nguồn kinh phí NSNN cấp chi thường xuyên không giao tự chủ (nếu có)	0	0	0	
2	Nguồn thu được sử dụng trong năm dành cho chi thường xuyên	14.955.039.752	14.955.039.752	0	
3	Nguồn NSNN cấp chi không thường xuyên (nếu có)	0	0	0	
4	Nguồn thu được sử dụng trong năm dành cho chi không thường xuyên (nếu có)	320.000.000	320.000.000	0	
B	DỰ TOÁN CHI	15.275.039.752	15.275.039.752	0	
I	Chi thường xuyên	14.955.039.752	14.955.039.752	0	
1	Tiền lương	3.391.064.604	3.391.064.604	0	
2	Tiền công	130.323.600	130.323.600	0	
3	Các khoản phụ cấp lương	84.312.000	84.312.000	0	
4	Các khoản trích nộp theo lương	848.284.840	848.284.840	0	
5	Khen thưởng	100.000.000	100.000.000	0	
6	Phúc lợi tập thể	50.000.000	50.000.000	0	
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	300.000.000	300.000.000	0	
8	Mua vật tư văn phòng	400.000.000	400.000.000	0	
9	Thanh toán thông tin, tuyên truyền	100.000.000	100.000.000	0	
10	Hội nghị	100.000.000	100.000.000	0	
11	Thanh toán công tác phí	250.000.000	250.000.000	0	
12	Thuê mướn	150.000.000	150.000.000	0	
13	Đoàn đi công tác tại nước ngoài	0	0	0	
14	Đoàn vào	100.000.000	100.000.000	0	
15	Sửa chữa thường xuyên tài sản	250.000.000	250.000.000	0	
16	Khác	600.000.000	600.000.000		
17	Dự phòng	100.000.000	100.000.000		
16	Trích lập quỹ	8.000.000.000	8.000.000.000	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Dự án được giao quản lý	Nguồn hợp pháp khác của đơn vị	
1	2	3 = 4+5	4	5	6
II	Nguồn kinh phí NSNN cấp chi thường xuyên không giao tự chủ, nếu có	0	0	0	
III	Chi không thường xuyên	320.000.000	320.000.000	0	
1	Chi không thường xuyên từ nguồn NSNN cấp	0	0	0	
1.1	Đầu tư xây dựng cơ bản	0	0	0	
1.2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý	0	0	0	
1.3	Sửa chữa tài sản lớn cố định	0	0	0	
1.4	Chi thực hiện tinh giản biên chế	0	0	0	
1.5	Chi khác	0	0	0	
2	Chi không thường xuyên từ Quỹ	<u>320.000.000</u>	<u>320.000.000</u>	0	
2.1	Đầu tư xây dựng cơ bản	0	0	0	
2.2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý	200.000.000	200.000.000	0	
2.3	Sửa chữa tài sản lớn cố định	100.000.000	100.000.000	0	
2.4	Chi thực hiện tinh giản biên chế	20.000.000	20.000.000	0	
2.5	Chi khác	0	0	0	

Điều 2. Phó Giám đốc, lãnh đạo các phòng thuộc Ban và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Kho Bạc KH
- Sở Tài chính KH (VBĐT)
- Lưu: VT, MHàng.

GIÁM ĐỐC

Đặng Hữu Tài

